

Vạc Vô Ở



Bà mất năm Vạc tròn mười bốn tuổi.

Khi Vạc đeo đút tép bên hông, cống gió cống mưa, tím tái môi, nước tuôn ròng qua mặt, trong tay cầm chặt hai lá trầu vàng, bốn miếng trầu khô về lay gọi đưa bà thấy bà lạnh ngắt, bàn tay còn lạnh hơn tay nó, Vạc biết bà đã chết. Nó ngồi run lập cập, biết rằng hơn cả việc bà lặng lẽ ra đi, bỏ mình nó ở lại giữa núi cao đồng thấp, cơ hội để nó chuộc lỗi lầm, để nó giải bày nỗi ăn năn và nói lên niềm ân hận.

Đất đã ngấm bà vào lòng. Và như một sự trừng phạt dành cho đứa cháu hư, nó phải đứng dậy, về lại một mình với gian nhà của hai bà cháu, lòng mang nặng không có ngày cời bỏ những nỗi ăn năn, những lời sám hối dành cho người bà khốn khổ giờ đây đã không thể tiếp nhận và do đó cũng không thể tha thứ. Không có cách gì giúp cho cháu mình vui nhẹ nỗi lòng để mỗi khi nghĩ về bà đã khuất là mỗi lần nó cúi mặt xấu hổ, ghét bỏ, khinh khi chính bản thân mình, muốn trốn chạy nỗi mặc cảm đó mà không bao giờ thoát được.

Vì bà đã mất rồi...

Mẹ vút nó lại cho bà khi nó mới bằng nắm tay, cổ to hơn người, mỗ lúc nào cũng há nhưng mỗ chim non đói mồi, đói hơn mẹ. Nó khóc tức tưởi khắc khoải như vạc gọi hằng đêm nên bà vừa giận dữ, vừa xót thương gọi đứa

cháu bị bố mẹ bỏ lại bằng tên Vạc. Bà lừa Vạc ngủ bằng vú già nhăn nheo da thông và nuôi Vạc tròn năm bằng sữa gộp của những người cho con bú. Cứ bà giữ con cho họ một buổi họ cho cháu bà bú một lần, sau khi con họ đã thỏa thuê có dụi vú vào miệng cũng nhả ra quay mặt đi cười như nắc nẻ. Lúc ấy bà mới thả Vạc ra để Vạc lao về phía hơi sữa ngậm chặt lấy day nút một cách hối hả. Khó chịu từ lúc mấy tháng tuổi, Vạc nổi tiếng hỗn bú và bà nó đã giữ con cho người ta khắp làng. Để rồi khi Vạc đủ lớn biết mình bị bố mẹ bỏ rơi, kém thua chúng bạn, nó quay về trút tất cả nỗi tủi hờn, tức tối, cay đắng lên bà. Chỉ có bà là người thân duy nhất để chia nỗi oán trách thân phận của nó. Gần giống như con gà nhíp đã lớn quay lại mổ lên bộ lông xơ xác bởi nuôi con của gà mẹ, vì bà đã không cho nó được về mượn mà óng ả như nó ước ao.

Không ai trong làng này hỗn xược láo lếu với bà bằng Vạc. Nó có thể đứng giữa sân, chống nạnh, mắng bà xơi xơi cho tới khi, dù bà điếc câm điếc cầy cũng không chịu nổi phải xách cái que bé bằng cọng rơm lòng còng chạy từ trong nhà ra. Nó không bao giờ chạy quá xa khỏi bà. Nó chạy mười bước, đứng lại thè lưỡi, chờ bà lập cập tới gần, nó lại chạy tiếp. Cho tới khi bà mệt quá, ngồi bệt lên cỏ, đập hai bàn tay xuống đất hô: “Trời ơi trời, đất ơi đất, rằng số tui lại vô phước vô phần như ri. Người ta như tuổi tui đã có con nuôi cháu nhờ còn tui, không được nhờ con một ngày, còn phải nuôi báo cô đưa cháu bạc béo như hấn, “Trời ơi là trời, đất ơi là đất”. Lúc ấy Vạc đứng đứng xa xa nhìn lại, nước mắt nước mũi tuôn ròn ròn, gào lạc giọng: “Ai bảo bà đẻ ra con bà làm gì, đẻ con bà đẻ ra tui”.

Xong rồi nó lủi đi đâu đó, có khi là leo lên nóc chuồng trâu nhà ông Minh nằm rút rơm trên mái rạ xuống nổi vào nhau cho dài, vừa nổi vừa quần quanh người mình, tưởng tượng đến lúc những vòng rơm đủ chắc để nó buông người xuống cũng không ngã vì đã bị cốt trói chặt vào cây kèo.

Nhưng chẳng bao giờ được như thế cả. Bởi cứ chiều sập xuống thì cái giọng rền rền mỗi một gọi như van của bà lại cất lên: “Vạc ơi Vạc, về ăn cơm đi con. Tối rồi”. Bụng đói nhưng chẳng bao giờ nhảy xuống ngay, nó đợi bà đi quanh quất mấy đồng rơm, mấy bụi chuối với tiếng gọi xa dần: “Vạc ơi Vạc, về ăn cơm đi con. Tối rồi”. Lúc ấy nó mới nhảy phóng xuống, chạy một phát về nhà ngồi quắp lấy mâm cơm, hít hít mùi thơm của cơm chín, của canh rau và mùi thum thum của mấy quả cà nhả nheo thâm sệt. Cho đến lúc bà lập cập về, nó liền nhồm dậy ghé vào tay bà hét tướng: “Bà đi mô giờ mới về? Để tui chờ mãi”. Những lúc bà đội nắng lội nước cấp mừng theo sau đít thợ gặt mót lúa rơi lúa sót, lưng bà còng hơn lưng lúa thì Vạc cầm đầu lũ trẻ chăn trâu đánh nhau trên đồi. Tóc nó dựng ngược, cháy khét, mặt già cằn như quả ổi xanh với giọng nói chua loét, lì như con trâu nghe nó thét còn phải đổi hướng đi. Vạc cầm đầu trong tất cả mọi trò, từ những trò hiền từ từ tế như chơi khăng đánh đáo cho đến những trò quái quỷ như tổ chức ăn trộm hoa quả, ngồi lên lưng trâu thúc cho trâu lồng, xéo nát hoa màu thiên hạ. Dù chòm xóm đã lượng thứ nhiều vì nổi nó là con không cha không mẹ, nể bà nó già, thương bà nó điếc, nhưng cứ hễ ở nhà thì thôi, cấp nón đi ra đường là thế nào cũng có người ghé mồm vào tai bà hét tướng lên phàn nàn về “Con Vạc gớm ghê” nhà bà. Vạc là cái tội cái nợ của bà. Có người xót bà xúi bà đem quách nó cho người ta làm con nuôi đứa ở, bà không! Có vợ chồng trẻ thấy tuy Vạc hỗn nhưng lanh lợi xin bà cho nó về bế em, bà không!

Bà chưa chết thì con Vạc còn ở với bà.

Bây giờ thì bà chết rồi.

Bà chết trong một trận cảm dai dẳng do nhiễm nước hôm đi mót khoai trên kê Giành. Tại bà tham công tiếc việc. Trời mưa râm rĩ, đám thợ bới khoai đã chạy đi trốn mưa cả, gọi bà ơi ới, nắm tay lôi bà đi nhưng bà cứ giằng lại. Vì tiếc khoai sót nhiều và trong cơn mưa to, khoai sót vùi dưới đất rễ trôi lên

mặt. Nếu chờ tạnh mưa, bọn trẻ đi mót như bà sẽ túa ra và vì nhanh tay tinh mắt loáng cái chúng nhặt hết cả, còn đâu tới bà.

Bà ốm. Nằm đắp chiếu rên hừ hừ, sai Vạc đi hái lá cho bà nôi nước xông, nó hét vào tai bà: “Bà đừng rên không được à. Tui sợ lắm”. Bà bảo: “Bà có muốn làm mày sợ đâu, nhưng bà mệt bà lạnh từ ruột lạnh ra”. Cứ tới bữa nó nấu cơm, quệt với muối vùng ăn. Bà không ngóc đầu dậy nổi, bảo Vạc nấu cho bà chén cháo, nó thả một nắm gạo vào niêu, thổi bùng lên một trận lửa rồi để đó cho ông Táo, bỏ đi làm việc của nó. Bà đói quá, cổ ngồi dậy húp vài thìa cháo mà gạo đi đằng gạo, nước đi đằng nước rồi lại mò trở lại giường, đắp chiếu nằm rên. May có bà Ngạn bạn già của bà ghé sang chơi kêu bà mai đi mót ruộng nhà con dâu bà. Đoán mới biết bà bị ốm. bà Ngạn chạy về nhà lấy trứng gà, hành băm nấu bung sang cho bà bát cháo giải cảm, gặp lúc Vạc đi cấy về, bà trách: “Vạc, sao bà mày ốm mà mày bỏ bà nằm còng queo như ri, không cơm cháo thuốc men chi cả. Bà mi chết rồi thì mi sống với ai? Không có tim à cháu?”. Vạc không nói gì, ra sau hoi cho lợn ăn. Đã bao nhiêu lần, bà nó tự ốm tự khỏi, bà mệt bà nằm, ít hôm gắng gượng được bà sẽ dậy tự lo chăm sóc, chữa chạy cho mình, thêm ít hôm nữa khỏe khỏe lại đi vác cuốc, cắp mủng đi mót lúa, mót khoai, mót đỗ, lạc.

Nhưng lần này bà nằm liệt giường liệt chiếu đã hai phiên chợ, tiếng rên nhỏ dần, yếu dần. Vạc đã thấy lo lo. Nhưng bản tính nó từ khi còn bú nhờ đến nay rắn đanh như ngói, chỉ quen trút lên bà những nỗi uất ức, cộc cằn. Hai lần bà thều thào gọi nó: “Vạc ơi Vạc. Con làm chi đó? Lại gần đây bà nói này... lỡ mà ông bà bắt bà đi theo, thì con...”, thì lần nào nó cũng gạt phắt đi, mắng át đi: “Bà chỉ toàn nói gỡ không thôi. Bà đừng làm tui sợ”. Rồi bỏ đi. Cho nên bà chết mà không nói được lời trần trối với đứa cháu bơ vơ bất vất của bà. Vì Vạc đã không cho bà nói, không chịu nghe bà nói, không chịu hiểu rằng bà nó đã sức cùng lực kiệt, nếu nó còn muốn làm gì cho bà thì hãy

gấp lên, nhanh lên, kéo không bao giờ còn có cơ hội nữa...

Bà về trời khi vắng mặt nó. Khi nó về gọi bà, các ông già bà lão đã đến chật nhà chật sân, thì bà vẫn còn mở mắt. Bà cụ Ngạn nói với Vạc: “Cháu muốn nói gì với bà thì nói đi giờ bà còn nghe được đấy. Chứ tí nữa vuốt mắt cho bà rồi thì bà đã đứng ra cõi nhân gian, không can dự gì với đời sống của chúng ta nữa đâu. Thôi cháu nói chuyện với bà đi, nói gì để bà ra đi thanh thản mà cháu cũng sống thanh thản”. Nhưng Vạc chẳng nói được gì. Thay bằng quỳ xuống xin bà tha lỗi cho một đứa cháu vô ơn như nó, nó lại đưa tay vuốt mắt bà. Vuốt đến lần thứ hai bà mới chịu khép. Bà Ngạn bảo nó: “Bà mày còn nuốt nhân gian, chưa muốn đi”, lúc đó Vạc mới khóc òa nhỏ những dòng nước mắt mặn đắng lên tấm ngực khô gầy của bà. Nhân gian này còn ai thân thích với bà đâu mà bà nuôi, trừ đứa cháu Vạc bạc bẽo của bà ra? Bà Vạc ngồi lạnh như chiếc ấm sành để bên cạnh bà, đầu gối nhô cao tóc bạc da mồi. Bà nhắm mắt nhưng miệng vẫn chậm rãi nhai trầu, giống như bà quên sự có mặt của tôi rồi. Đến khi tôi se sẽ đứng dậy, lần theo ánh than hồng ra ngoài bậc cửa, lại bỗng nghe tiếng bà Vạc hát rầm rì: “Cảm thương con đẻ ở hang. Nắng mưa chẳng ngại, cơ hàn quản bao”. Rồi bà lại chìm lút vào bóng tối âm ẩm mùi đất, mùi rạ của gian nhà tranh cũng già lão như bóng tôi, cũng nhiều sấm hối như bóng tôi. Bà Vạc ngủ rồi.

Đánh máy: Nguyễn Chí Hải

Nguồn: Vnthuquan - Thư viện Online

Được bạn: Ct.Ly đưa lên

vào ngày: 23 tháng 6 năm 2006